

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2316/UBND-KGVX

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 7 năm 2021

V/v triển khai, tổ chức thực hiện
Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ
và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của
Thủ tướng Chính phủ

- Kính gửi:
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
 - Các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông;
 - Liên đoàn Lao động tỉnh; Bảo hiểm xã hội; Cục Thuế tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
 - Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Liên minh hợp tác xã tỉnh;
 - Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
 - Các doanh nghiệp, hợp tác xã; các đơn vị sự nghiệp công lập; cơ sở giáo dục; cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68/NQ-CP); Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).

Để việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy định, không để xảy ra việc lợi dụng, trục lợi chính sách.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì hướng dẫn, thẩm định hồ sơ và quyết định hỗ trợ người sử dụng lao động thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo quy định tại khoản 3, Mục II Nghị quyết 68/NQ-CP và Chương III Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Hướng dẫn, thẩm định hồ sơ và tổng hợp danh sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp quy định tại khoản 6, Mục II Nghị quyết số 68/NĐ-CP và Chương VI Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và chương IV, V, VI, VII, VIII, IX Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh vào ngày 25 hằng tháng.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định dự toán kinh phí theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan đơn vị có liên quan kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết số 68/NĐ-CP đảm bảo theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí và xác định phân ngân sách Trung ương hỗ trợ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Tài chính cấp kinh phí theo quy định.

3. Sở Y tế

Hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai, tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị Covid-19, cách ly y tế theo quy định tại khoản 8 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và chương VII Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại khoản 4 Mục II Nghị quyết số 68/NĐ-CP và chương IV Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; và hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại khoản 6 Mục II Nghị quyết số 68/NĐ-CP và chương VI Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg để trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn, thẩm định hồ sơ và tổng hợp danh sách hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch quy định tại khoản 9 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và chương VIII Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ theo quy định.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền đến Nhân dân về mục tiêu, nguyên tắc, nội dung hỗ trợ, đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết số 68/NĐ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

7. Cục Thuế tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn Chi cục Thuế khu vực huyện, thành phố: Phối hợp với các cơ quan liên quan để thẩm định danh sách đề nghị hỗ trợ hộ kinh doanh, trên cơ sở báo cáo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại khoản 10 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và chương IX Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Phối hợp với các cơ quan, ngành, đơn vị liên quan xác định thông báo quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 và các thủ tục khác có liên quan để hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp đề nghị chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

8. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì hướng dẫn, triển khai, tổ chức thực hiện chính sách: Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất đối với người lao động và người sử dụng lao động theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Văn bản số 1988/BHXXH-TST ngày 08/7/2021 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác nhận về tình trạng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn thiện hồ sơ hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Thực hiện chuyển kinh phí, thu hồi kinh phí hỗ trợ người sử dụng lao động thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo quyết định của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh từ người lao động, đơn vị sử dụng lao động về tình hình đào tạo nghề đối với người lao động thuộc đơn vị theo quy định.

9. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn vốn vay, tái cấp vốn để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện chính sách cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo quy định tại khoản 11 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và chương X Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

10. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, tổ chức thực hiện chính sách cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo quy định tại khoản 11 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và chương X Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam; phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nắm bắt tình hình, xử lý phát sinh và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho vay theo quy định.

11. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện rà soát, xác định đối tượng, thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện, thành phố theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đảm bảo nguyên tắc hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách và bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của các chính sách.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn, thẩm định hồ sơ và tổng hợp danh sách hỗ trợ các đối tượng quy định tại khoản 4, 5, 7, 8, 10 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và chương IV, V, VII, IX Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ theo quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng tiêu chí, xác định đối tượng, mức tiền hỗ trợ đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương theo phân cấp để kịp thời thực hiện các chính sách theo quy định.

- Tổ chức chi trả kinh phí cho các đối tượng trên địa bàn theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình chi trả, nếu phát hiện có sai sót, hoặc đối tượng hưởng chưa đúng chính sách hỗ trợ, thực hiện tổng hợp, báo cáo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi, hoặc điều chỉnh, bổ sung chính sách theo quy định; trường hợp đối tượng được hỗ trợ đã chết trước thời điểm chi trả hỗ trợ thì tạm dừng chi trả để báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền để thực hiện.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp hướng dẫn, tuyên truyền và vận động doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn về các cơ chế, chính sách, giải pháp hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, chính quyền địa phương giám sát quá trình thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

13. Tiến độ thực hiện

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo nhiệm vụ được giao khẩn trương rà soát, tổng hợp danh sách các đối tượng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách hỗ trợ trước ngày 18/7/2021 để Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy. Riêng chính sách hỗ trợ theo quy định tại chương VII, chương VIII Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg thực hiện việc rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách trước ngày 16/7/2021.

14. Các Giám đốc sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Bảo hiểm xã hội; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị

- Khẩn trương tổ chức hướng dẫn, triển khai và chủ động phối hợp thực hiện các nội dung quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ thực hiện các chính sách hỗ trợ, việc đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy định, không để xảy ra việc lợi dụng, trục lợi chính sách; về tính chính xác của hồ sơ, danh sách các đối tượng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ thực hiện các chính sách (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp*) trước ngày 20 hằng tháng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp*) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi (thực hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Bắc).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Việt Phương